**8. Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bảo tàng ngoài công lập, tổ chức cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý họp pháp hiện vật gửi văn bản đề nghị và hồ sơ hiện vật đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;

- Trong thời hạn 25 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị và Hồ sơ hiện vật, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tổ chức thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật;

- Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định việc gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);

- Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định gửi văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Hồ sơ hiện vật và các văn bản có liên quan, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao Hội đồng giám định thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật;

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có kết quả thẩm định của Hội đồng giám định cổ vật, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định việc gửi văn bản đề nghị Hội đồng Di sản văn hoá quốc gia thẩm định hiện vật và Hồ sơ hiện vật;

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có ý kiến thẩm định của Hội đồng Di sản văn hóa quốc gia, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận bảo vật quốc gia;

**b) Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị thẩm định và làm thủ tục công nhận bảo vật Quốc gia (Mẫu số 2b ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010 của Bộ VHTTDL Quy định trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia);

+ Hồ sơ hiện vật gồm:

- Bản thuyết minh hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia, trong đó phải trình bày rõ đặc điểm của hiện vật theo các tiêu chí quy định tại khoản 21 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010);

- Ảnh: 01 ảnh tổng thể và 01 ảnh đặc tả chi tiết (ảnh màu, từ cỡ 9cm x 12cm trở lên), chú thích đầy đủ, đảm bảo thể hiện các đặc trưng cơ bản của hiện vật. Khuyến khích gửi kèm theo ảnh lưu trữ trên các phương tiện kỹ thuật số;

- Bản ghi âm, ghi hình (nếu có) phải có âm thanh, hình ảnh rõ nét thể hiện sự độc đáo của hiện vật (ghi trên băng hoặc đĩa);

- Bản sao, bản dập (nếu có), bản dịch đối với những hiện vật là sách, tài liệu chữ cổ hoặc hiện vật có hoa văn trang trí, có chữ viết thể hiện trên hiện vật;

- Tài liệu khác liên quan đến hiện vật (nếu có) gồm: Bài viết về hiện vật; xác nhận của nhân chứng đối với các hiện vật có giá trị lịch sử; giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010.

- Số lượng hồ sơ gồm 04 bộ: 01 bộ hồ sơ lưu giữ tại tổ chức, cá nhân lập hồ sơ; 03 bộ hồ sơ gửi đến các cơ quan có thẩm quyền đề nghị công nhận bảo vật quốc gia theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010.

**d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân

**đ) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chính phủ

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

 **e) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính

**g) Lệ phí (nếu có):**Không

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Bản thuyết minh hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010);

Đơn đề nghị thẩm định và làm thủ tục công nhận bảo vật Quốc gia (mẫu 2b phụ luc ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010).

**i) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

 Hiện vật được đề nghị công nhận bảo vật Quốc gia phải có các tiêu chí sau đây:

 - Là hiện vật gốc độc bản.

 - Là hiện vật có hình thức độc đáo.

 - Là hiện vật có giá trị liên quan đặc biệt đến một sự kiện trọng đại của đất nước hoặc liên quan đến sự nghiệp của anh hùng dân tộc, danh nhân tiêu biểu; hoặc là tác phẩm nổi tiếng về giá trị ư tưởng, nhân văn, giá trị thẩm mỹ tiêu biểu cho mộ khuynh hướng, một phong cách, một thời đại; hoặc là sản phẩm được phát minh, sáng chế tiêu biểu, có giá trị thực tiển cao, có tác dụng thúc đẩy xã hội phát triển ở một giai đoạn lịch sử nhất định; hoặc là mẫu vật tự nhiên chứng minh cho các giai đoạn hình thành và phát triển của lịch sử trái đất, lịch sử tự nhiên.

**k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

-Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001.

-Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009.

- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

- Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010 của Bộ VHTTDL Quy định trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia.

**Mẫu số 1**

###### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**BẢN THUYẾT MINH VỀ HIỆN VẬT**

**ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN BẢO VẬT QUỐC GIA**

**1. Tên hiện vật** (tên gọi phổ thông):

**2.** **Tên khác** (nếu có):

**3. Tên đơn vị và cá nhân lưu giữ hiện vật:**

**4. Số đăng ký**: Do đơn vị, cá nhân đề nghị tự quy định

**5. Chất liệu:** Chất liệu chính

**6. Kích thước (**cm**):** ghi rõ 03 kích thước cơ bản: Đường kính miệng, Đường kính đáy, chiều cao; Đối với hiện vật thể khối dẹt: chiều dài, chiều rộng, chiều cao.

**7. Trọng lượng (gram):**

**8. Số lượng:** Nếu hiện vật là 1 đơn vị thì ghi 1, nếu là bộ hiện vật thì ghi các thành phần hợp thành của đơn vị hiện vật.

**9. Miêu tả:** Miêu tả ngắn gọn đặc điểm của hiện vật: hình dáng (từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài), mầu sắc, đề tài trang trí, kỹ thuật trang trí, dấu tích đặc biệt (có ảnh kèm theo).

**10. Hiện trạng:** Ghi rõ hiện trạng, nguyên, sứt, phai màu, mọt, đã sửa chữa, phong hóa.

**11. Niên đại:** ghi niên đại tuyệt đối, tương đối.

**12. Nguồn gốc, xuất xứ:** địa điểm sưu tầm; hình thức sưu tầm (hiến tặng, mua, khai quật, tặng, cho).

**13**. **Ghi chú:**

**14. Lý do lựa chọn:** Chứng minh các tiêu chí sau:

- Hiện vật gốc độc bản;

- Hiện vật có hình thức độc đáo;

- Hiện vật có giá trị đặc biệt liên quan đến một sự kiện trọng đại của đất nước hoặc liên quan đến sự nghiệp của anh hùng dân tộc, danh nhân tiêu biểu, hoặc là tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng về giá trị tư tưởng, nhân văn, giá trị thẩm mỹ tiêu biểu cho một khuynh hướng, một phong cách, một thời đại; hoặc là sản phẩm được phát minh, sáng chế tiêu biểu, có giá trị thực tiễn cao, có tác dụng thúc đẩy xã hội phát triển ở một giai đoạn lịch sử nhất định, hoặc là mẫu vật tự nhiên chứng minh cho các giai đoạn hình thành và phát triển của lịch sử trái đất, lịch sử tự nhiên./

 ……..*, ngày* …. *tháng* …. *năm* …

 TÊN ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ

 *(Ký tên và ghi rõ họ tên, nếu là tổ chức*

 *thì phải đóng dấu, ghi rõ chức vụ người ký)*

**Mẫu số 2b**

###### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**THẨM ĐỊNH VÀ LÀM THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ**

**CÔNG NHẬN BẢO VẬT QUỐC GIA**

Kính gửi: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch ...................

 - Họ và tên (*viết bằng chữ in hoa*):

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Số chứng minh thư: ……………. Ngày cấp …….. Nơi cấp…………...

- Chức danh trong tổ chức (nếu có):

là chủ sở hữu hiện vật/người đại diện của .....(*tên tổ chức đề nghị công nhận bảo vật quốc gia*) đang quản lý hợp pháp hiện vật.

 Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia, sau khi nghiên cứu các tiêu chí và quy định đối với hiện vật được đề nghị công nhận bảo vật quốc gia,

(*Tên tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận bảo vật quốc gia*) trân trọng đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch …. thẩm định và làm thủ tục đề nghị các cơ quan có thẩm quyền trình Thủ tướng Chính phủ xem xét công nhận bảo vật quốc gia cho … *(số lượng)* hiện vật thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ..... (*Tên tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận bảo vật quốc gia*). Danh sách hiện vật cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hiện vật** | **Đặc điểm chính của hiện vật** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| … |  |  |  |

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hiện vật và tính chính xác, trung thực của nội dung Hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia, và cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình làm thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia và các quy định của pháp luật có liên quan./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Tài liệu kèm theo*- *Hồ sơ hiện hiện vật;* - .....................................- ..................................... | *………, ngày … tháng … năm …***TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN****BẢO VẬT QUỐC GIA***(Ký tên, nếu là tổ chức thì phải đóng dấu và ghi rõ họ, tên chức vụ người ký)* |